

Số: 245 /KH-SXD

Bạc Liêu, ngày 18 tháng 7 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 – 2026 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Thực hiện Quy định số 435 – QĐ/TU ngày 20/4/2022 của Tỉnh ủy Bạc Liêu về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 04 – HD/BTCTU ngày 10/6/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ.

Sở Xây dựng tỉnh Bạc Liêu xây dựng Kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 – 2026 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín;

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài;

3. Việc xác định tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu chính trị của Sở Xây dựng trong từng thời kỳ.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai; minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hằng năm, đánh giá, rà soát để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ các phòng khác có triển vọng phát triển.



## **II. NGUYÊN TẮC VÀ THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN QUY HOẠCH**

**1. Nguyên tắc:** Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh quản lý quy hoạch không quá 03 cán bộ, 01 cán bộ quy hoạch không quá 03 chức danh ở cùng cấp.

**2. Thời điểm thực hiện quy hoạch:** Hằng năm, tập thể lãnh đạo Sở tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch từ 01 đến 02 lần cho cả nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp.

- Lần 1: Thực hiện trong quý I hằng năm

+ Đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Gửi hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt trước 31/3 trong năm.

+ Đối với các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng: gửi báo cáo kết quả phê duyệt chậm nhất 30/4 trong năm.

- Lần 2:

+ Đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Gửi hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt trước 30/9 trong năm.

+ Đối với các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng: gửi báo cáo kết quả phê duyệt chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày được phê duyệt.

## **III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỘ TUỔI CÁN BỘ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH**

### **1. Đối tượng giới thiệu quy hoạch**

a) Đối với chức danh Giám đốc Sở

- Đối tượng 1: Phó Giám đốc Sở.

- Đối tượng 2: Trưởng các phòng thuộc Sở.

b) Đối với chức danh Phó Giám đốc Sở

- Đối tượng 1: Trưởng các phòng thuộc Sở.

- Đối tượng 2: Phó Trưởng phòng các phòng thuộc Sở.

c) Đối với chức danh Trưởng phòng

- Đối tượng 1: Phó Trưởng phòng các phòng thuộc Sở.

- Đối tượng 2: Chuyên viên các phòng thuộc Sở.

d) Đối với chức danh Phó Trưởng phòng: Chuyên viên các phòng thuộc Sở.

### **2. Tiêu chuẩn, điều kiện:**

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương



ứng với chức danh bổ nhiệm.

b) Về trình độ lý luận chính trị: Cán bộ quy hoạch các chức danh từ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trở xuống: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

### **3. Về độ tuổi:**

a) **Đối tượng 1:** Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp (giai đoạn 2026-2031) phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên hoặc ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

b) **Đối tượng 2:** cán bộ được quy hoạch phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với cả nam và nữ.

### **c) Phương pháp tính tuổi:**

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ – CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ ( 120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Tuổi quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ – CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm **tháng 5/2026** (*thời điểm bầu cử đại biểu Quốc Hội và địa biểu Hội đồng nhân dân các cấp*).

## **IV. QUY TRÌNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ**

**1. Quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp ( giai đoạn 2026 – 2031) từ nguồn nhân sự tại chỗ:**

a) **Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến giới thiệu quy hoạch**

Căn cứ quy định của Tỉnh ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ. Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch.



### **b) Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)**

Trên cơ sở báo cáo của Văn phòng, tập thể lãnh đạo Sở ( Ban Giám đốc Sở) thảo luận, phân tích, thông qua các nội dung: Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch; danh sách nguồn nhân sự để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

### **c) Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín)**

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo Sở, Đảng ủy Sở, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở; Bí thư chi đoàn.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

### **d) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu sự quy hoạch (bằng phiếu kín)

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo Sở; Ban Thường vụ Đảng ủy Sở; Trưởng phòng thuộc Sở.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

### **đ) Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)**

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ.

a) Thành phần: Tập thể Lãnh đạo Sở ( Ban Giám đốc).

b) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau thì Giám đốc Sở xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm:**

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của Văn phòng, tập thể lãnh đạo Sở, chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:



**a) Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 1*) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

**b) Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**c) Bước 3:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**d) Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì Giám đốc Sở xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **V. QUY TRÌNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH CHỨC DANH TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THUỘC SỞ**

**1. Quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp ( giai đoạn 2026 – 2031) từ nguồn nhân sự tại chỗ:**

**a) Bước 1: Triển khai kế hoạch của Giám đốc Sở về quy hoạch cán bộ và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến giới thiệu quy hoạch**

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu



nhệm vụ của phòng, lãnh đạo phòng tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

- Lãnh đạo phòng tổng hợp danh sách dự kiến quy hoạch cán bộ trình tập thể lãnh đạo Sở (thông qua Văn phòng Sở) xem xét trước khi tiến hành bước 2.

**b) Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)**

Trên cơ sở báo cáo của Văn phòng và ý kiến chỉ đạo của tập thể lãnh đạo Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở tổ chức triển khai kế hoạch của Giám đốc Sở về quy hoạch cán bộ; thông qua danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện giới thiệu quy hoạch.

- Thành phần: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng.

**c) Bước 3: Hội nghị toàn thể cán bộ, công chức của phòng**

- Nội dung: Lấy ý kiến về danh sách nhân sự có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự kiến đề xuất đưa vào quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**d) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*)

- Thành phần: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; Chi ủy.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**đ) Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)**

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện; đồng thời, trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo phòng tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ.

- Thành phần: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau thì báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xem xét, quyết định.



## **2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

### **a) Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo phòng (*lần 1*).

- Nội dung: Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

### **b) Bước 2:** Hội nghị toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của phòng

- Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

### **c) Bước 3:** Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu Un*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 50% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

### **d) Bước 4:** Hội nghị tập thể lãnh đạo phòng (*lần 2*).

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến tại các bước 2, bước 3 nêu trên, đồng thời căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng theo quy định, tập thể lãnh đạo phòng bỏ phiếu biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*) đề xuất đưa vào danh sách để nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định, đề xuất lựa chọn nhân sự*).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ kế hoạch này, Chánh Văn phòng Sở phổ biến đến Trưởng phòng; Phó trưởng phòng để triển khai, tổ chức thực hiện đúng quy trình, quy định.

2. Cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý hoàn thiện hồ sơ nhân sự, gửi về Văn phòng chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bước 5 của



quy trình quy hoạch.

Trên đây là kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 – 2026 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Sở Xây dựng, đề nghị lãnh đạo các phòng nghiên cứu triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- BGD Sở Xây dựng;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, (Nh).

**GIÁM ĐỐC** 



**Huỳnh Quốc Ca**



TỈNH ỦY BẠC LIÊU  
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Số 04 -HD/BTCTU

SỞ XÂY DỰNG BẠC LIÊU	
ĐẾN	Số: 2795
	Ngày: 14/6/22
Chuyển:	

**HƯỚNG DẪN**

**một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ**

Căn cứ Quy định số 435-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ đối với các chức danh thuộc diện đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, như sau:

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ**

1. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với các khâu khác trong công tác cán bộ. Bảo đảm sự lãnh đạo của đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền, nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch.

**2. Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch**

Đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ theo yêu cầu sau:

- Về rà soát, đánh giá nguồn cán bộ: Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; chỉ đạo rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ.

- Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

+ Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

B. C. Đ.  
CVP  
Nguyễn



+ Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

+ Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

### **3. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”**

- Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

- Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

### **4. Quy hoạch chức danh cao hơn**

Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch bằng hoặc tương đương chức danh đang đảm nhiệm.

### **5. Quy hoạch cấp ủy gắn với quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý**

Lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ.

\* Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn C, hiện là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025, nếu được giới thiệu quy hoạch chức danh Phó Bí thư Huyện ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, thì có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch các chức danh: Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Đồng chí Nguyễn Văn D, hiện là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì xem xét, giới thiệu quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch tối đa ba chức danh: Phó Chủ tịch hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, nhiệm kỳ 2026 - 2031, trưởng ban Đảng của cấp ủy huyện hoặc chức danh lãnh đạo, quản lý khác theo quy định.

### **6. Về hệ số, số lượng chức danh quy hoạch**

- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

\* Ví dụ: Đảng bộ huyện A được xác định số lượng ủy viên ban chấp hành là 39 đồng chí; ủy viên ban thường vụ là 11 đồng chí; số lượng ủy viên ủy ban



kiểm tra là 05 đồng chí. Số lượng quy hoạch tối đa sẽ là: (1) Ủy viên ban chấp hành quy hoạch tối đa là 59 người; (2) Ủy viên ban thường vụ quy hoạch tối đa là 17 người; (3) Ủy viên Ủy ban Kiểm tra quy hoạch tối đa là 08 người.

- Số lượng chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý:

+ Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 03 cán bộ.

\* Ví dụ: Ban Tổ chức Huyện ủy B có tối đa 02 phó trưởng ban, số lượng quy hoạch tối đa là 06 người.

+ Một cán bộ quy hoạch không quá 03 chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (*không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp*).

\* Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn Đ, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy X, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được giới thiệu quy hoạch tối đa 03 chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định phê duyệt quy hoạch (*Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện X; Phó Trưởng ban Đảng Tỉnh ủy, Phó Giám đốc Sở ... nhưng tối đa không quá 03 chức danh*).

Đồng chí Nguyễn Văn E, Trưởng phòng thuộc Sở G được giới thiệu quy hoạch tối đa 03 chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định phê duyệt quy hoạch (*Phó Giám đốc Sở G, Giám đốc Sở G hoặc Phó Giám đốc Sở khác hoặc Phó Trưởng ban Đảng Tỉnh ủy, Phó trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội ở tỉnh... nhưng tối đa không quá 03 chức danh*).

## **II. QUY TRÌNH QUY HOẠCH ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ; TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, KHOA VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG**

### **1. Đối với chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

- Về quy trình: Thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ và quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự tại chỗ và nguồn nhân sự từ nơi khác theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10, Quy định số 435-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Về thành phần: Ngoài thành phần theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10, Quy định số 435-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, có chủ tịch hội đồng trường dự và tham gia bỏ phiếu ở tất cả các bước.

Căn cứ vào kết quả thực hiện quy trình quy hoạch nêu tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10, Quy định số 435-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo trường đại học, cao đẳng tổng hợp, báo cáo trình hội đồng trường xem xét, biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch theo phân cấp quản lý.



## **2. Đối với chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng, khoa và tương đương**

Về quy trình, thành phần: Thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ và quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự tại chỗ và nguồn nhân sự từ nơi khác theo hướng dẫn tại điểm 3.1, Khoản 3, Phần III của Hướng dẫn này.

Căn cứ vào kết quả thực hiện quy trình quy hoạch nêu tại điểm 3.1, Khoản 3, Phần III của Hướng dẫn này, tập thể lãnh đạo phòng, khoa và tương đương trường đại học, cao đẳng tổng hợp báo cáo tập thể lãnh đạo trường trình hội đồng trường xem xét, biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch theo phân cấp quản lý.

## **3. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu**

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì chủ tịch hội đồng trường xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **III. QUY HOẠCH CHỨC DANH TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG CÁC CƠ QUAN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN; ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ VÀ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CHỦ CHỐT CẤP XÃ**

### **1. Chức danh quy hoạch**

- Cấp trưởng, cấp phó trưởng phòng các ban, sở, ngành, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương (*gọi chung là các cơ quan cấp tỉnh*).

- Cấp trưởng, cấp phó trưởng phòng, ban, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương (*gọi chung là các cơ quan cấp huyện*).

- Ủy viên ban chấp hành đảng bộ, ủy viên ban thường vụ đảng ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

### **2. Đối tượng quy hoạch**

*2.1. Quy hoạch chức danh cấp trưởng phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp tỉnh*

- **Đối tượng 1:** Cấp phó trưởng phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện.

- **Đối tượng 2:** Chuyên viên các phòng, ban và tương đương thuộc các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện (*được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1*).



2.2. Quy hoạch chức danh cấp phó trưởng phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp tỉnh

**Đối tượng 1:** Chuyên viên các phòng, ban và tương đương thuộc các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện.

2.3. Quy hoạch chức danh cấp trưởng các phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp huyện

- **Đối tượng 1:** Cấp phó các phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp huyện; phó bí thư đảng ủy cấp xã, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Đối tượng 2:** Chuyên viên các phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp huyện; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã hoặc phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1).

2.4. Quy hoạch chức danh cấp phó các phòng, ban và tương các cơ quan cấp huyện

- **Đối tượng 1:** Chuyên viên các phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp huyện; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã hoặc phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Đối tượng 2:** Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã, công chức cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã hoặc phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã).

2.5. Quy hoạch ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã

- **Đối tượng 1:** Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã và tương đương, công chức cấp xã; bí thư các chi bộ trực thuộc đảng bộ cấp xã.

- **Đối tượng 2:** Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1).

2.6. Quy hoạch ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã

- **Đối tượng 1:** Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã.

- **Đối tượng 2:** Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã và tương đương, công chức cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1).

2.7. Quy hoạch chức danh bí thư đảng ủy cấp xã

- **Đối tượng 1:** Phó bí thư đảng ủy cấp xã, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; cấp phó các phòng, ban và tương đương các cơ quan cấp huyện.

- **Đối tượng 2:** Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1).



2.8. Quy hoạch chức danh phó bí thư đảng ủy cấp xã, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã

- **Đối tượng 1:** Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Đối tượng 2:** Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã, công chức cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1).

2.9. Quy hoạch chức danh phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã

- **Đối tượng 1:** Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã.

- **Đối tượng 2:** Công chức cấp xã (được phê duyệt quy hoạch chức danh đối tượng 1).

### 3. Quy trình các bước quy hoạch

3.1. Các chức danh lãnh đạo phòng, ban và tương đương (gọi chung là lãnh đạo phòng) cấp tỉnh, cấp huyện

3.1.1. Quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

**Bước 1:** Triển khai kế hoạch của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan lãnh đạo, quản lý trực tiếp và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ của phòng, ban và tương đương cấp tỉnh, cấp huyện, lãnh đạo phòng tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

**Bước 2:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1).

- Thành phần:

+ Cấp tỉnh, cấp huyện: Trưởng phòng, phó trưởng phòng.

+ Đối với các tổ chức bầu cử là ban thường vụ.

- Nội dung: (1) Tổ chức triển khai kế hoạch của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan lãnh đạo, quản lý trực tiếp về công tác quy hoạch cán bộ; (2) Thông qua danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện giới thiệu quy hoạch.

**Bước 3:** Hội nghị toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của phòng.

- Thành phần:

+ Cấp tỉnh, cấp huyện: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của phòng.

+ Đối với các tổ chức bầu cử là ban chấp hành.

- Nội dung: Lấy ý kiến về danh sách nhân sự có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự kiến đề xuất đưa vào quy hoạch (bằng phiếu kín).



- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

- Thành phần:

+ Cấp tỉnh, cấp huyện: Trưởng phòng, phó trưởng phòng; chi ủy (*bí thư, phó bí thư chi bộ đối với những nơi không có chi ủy*).

+ Đối với các tổ chức bầu cử là ban chấp hành.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 50% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 5:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*).

- Thành phần: Như bước 2.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến tại các bước 3, bước 4 nêu trên, đồng thời căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng theo quy định, tập thể lãnh đạo phòng (*hoặc ban thường vụ của tổ chức bầu cử*) bỏ phiếu biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*) đề xuất đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Những đồng chí được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo phòng đồng ý giới thiệu nhưng phải đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (*lấy từ trên xuống*) thì được đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch (*trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự*) và tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xem xét, quyết định.

3.1.2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

a) Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

**Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 1*).

- Nội dung: Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.



**Bước 2:** Hội nghị toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của phòng

- Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 3:** Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 50% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*).

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến tại các bước 2, bước 3 nêu trên, đồng thời căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng theo quy định, tập thể lãnh đạo phòng bỏ phiếu biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*) đề xuất đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định, đề xuất lựa chọn nhân sự*).

b) Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

**Bước 1:** Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt, tập thể lãnh đạo phòng cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (*trong quy hoạch và ngoài quy hoạch*); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 1*).

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của cấp ủy có thẩm quyền và thông báo của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ trong việc định hướng, lựa chọn tạo nguồn quy hoạch đối với nhân sự từ nơi khác.



Tập thể lãnh đạo phòng thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

**Bước 3:** Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện tập thể lãnh đạo phòng gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, đề xuất cấp có thẩm quyền có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Tập thể lãnh đạo phòng tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu cấp phòng xem xét, quyết định, đề xuất lựa chọn nhân sự.

### 3.2. Cấp xã

#### 3.2.1. Quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

**Bước 1:** Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cấp ủy cấp xã, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chỉ đạo thực hiện các công việc sau: (1) Cấp ủy cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ. (2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1).

- Thành phần: Ban thường vụ đảng ủy cấp xã.
- Nội dung: (1) Tổ chức triển khai kế hoạch của ban thường vụ đảng ủy cấp xã về công tác quy hoạch cán bộ; (2) Thông qua danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện giới thiệu quy hoạch.



**Bước 3:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt.

- Thành phần: Ban chấp hành đảng bộ cấp xã, cấp trưởng Ủy ban mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và tương đương cấp xã, bí thư các chi bộ trực thuộc đảng bộ cấp xã và trưởng các ấp.

- Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

- Thành phần: Ban chấp hành đảng bộ cấp xã.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 5:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*).

- Thành phần: Như bước 2.

- Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

**3.2.2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm****a) Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ.**

Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền, ban thường vụ đảng ủy cấp xã, chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

**Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 1*).

- Nội dung: Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.



- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt.

- Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*).

- Nội dung: Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*b) Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác.*

**Bước 1:** Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt, ban thường vụ đảng ủy xã thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (*trong quy hoạch và ngoài quy hoạch*); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương.



**Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 1*).

Trên cơ sở báo cáo của bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

**Bước 3:** Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Ban thường vụ đảng ủy cấp xã có văn bản đề xuất ban thường vụ huyện ủy gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*).

Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

**\* Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch tương tự như thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (*đối với quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp*) và ở bước 4 (*đối với quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm*) được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.

**IV. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUY HOẠCH**

1. Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong nguồn quy hoạch để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

2. Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.



3. Định kỳ hằng năm, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch về quy hoạch cán bộ và tổ chức thực hiện công tác quy hoạch cán bộ ở cấp mình cho phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn; bảo đảm đồng bộ, chặt chẽ, dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, minh bạch đúng theo Quy định số 435-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan và Hướng dẫn này.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 11-HD/BTCTU, ngày 17/12/2012 và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU, ngày 05/3/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

#### Nơi nhận:

- Vụ Địa phương III - BTCTW (để b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên (để biết),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**TRƯỞNG BAN**



**Hồ Thanh Thủy**



**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,  
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

..., ngày ... tháng ... năm ...



\*(*đóng dấu*)

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

**Đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ ...  
(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo ..... lần 1)**

-----

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, ... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (*tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị*)... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Biểu quyết	
				Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Chức danh Bí thư Đảng ủy xã</b>				
1	Nguyễn Văn A				
2	...				
<b>II</b>	<b>Chức danh Phó Bí thư Đảng ủy xã</b>				
	...				
<b>III</b>	<b>Chức danh ...</b>				
1	...				

Ý kiến khác (*nếu có*):.....

.....

**NGƯỜI BIỂU QUYẾT**

(*Có thể ký tên hoặc không ký tên*)



**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,  
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

..., ngày ... tháng ... năm ...



**PHIẾU GIỚI THIỆU**

**Quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch) các chức danh lãnh đạo,  
quản lý... nhiệm kỳ ...**

(tại Hội nghị .....)

-----

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, ... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị)... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch) các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên *	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Giới thiệu	
				Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Chức danh</b> <b>Bí thư Đảng ủy xã</b>				
1	Nguyễn Văn A				
2	...				
<b>II</b>	<b>Chức danh</b> <b>Phó Bí thư Đảng ủy xã</b>				
	...				
<b>III</b>	<b>Chức danh ...</b>				
1	...				

Ý kiến khác (nếu có):.....

.....

**NGƯỜI GIỚI THIỆU**

(Có thể ký tên hoặc không ký tên)

\* Ghi chú: Mẫu phiếu giới thiệu Bước 2, Bước 3. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự tại chỗ; Bước 3, Bước 4. Quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp.

\* Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tin nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định.



CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,  
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày ... tháng ... năm ...



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

**Quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch) các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ ...**

(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo ..... lần 2)

-----

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, ... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị)... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch) các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên *	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Biểu quyết	
				Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Chức danh</b> <b>Bí thư Đảng ủy xã</b>				
1	Nguyễn Văn A				
2	...				
<b>II</b>	<b>Chức danh</b> <b>Phó Bí thư Đảng ủy xã</b>				
	...				
<b>III</b>	<b>Chức danh ...</b>				
1	...				

Ý kiến khác (nếu có):.....

.....

**NGƯỜI BIỂU QUYẾT**

(Có thể ký tên hoặc không ký tên)

\* Ghi chú: Mẫu phiếu biểu quyết Bước 4. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự tại chỗ và nguồn nhân sự từ nơi khác; Bước 5. Quy trình quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp.

\* Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tín nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định.